TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** THÀNH PHỐ C	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2023/QĐST-VHN	*N, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 409/2023/TLST/VHN ngày 22 tháng 11 năm 2023, giữa:

**** Người yêu cầu:*** 1. Bà **Huỳnh Thị Thu M**, sinh năm 1984

2. Ông **Lê Đăng H**, sinh năm 1970

Cùng địa chỉ: 2/54C đường 3/2, P. L, Q. N, TP. C

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Thu M và ông Lê Đăng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Thu M và ông Lê Đăng H thống nhất thuận tình ly hôn nhau

- *Về con chung*: Thống nhất giao 02 con tên Lê Huỳnh Phúc H, sinh ngày 25/8/2006 và Lê Huỳnh Hải H2, sinh ngày 17/10/2009 cho bà M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà M không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Thống nhất không có.

- *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Bà Huỳnh Thị Thu M tự nguyện chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng lệ phí bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000370 ngày 30/10/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS Q. N;
- UBND xã Thạnh Xuân, Châu Thành A, Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Cao Thị Thanh Trúc